|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN PHÚ NHUẬN  **TRƯỜNG………………** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Phú Nhuận, ngày tháng năm 2024* |

**GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở**

1. **Một số kết quả đào tạo nâng trình độ chuẩn**

***1.1. Số giáo viên đã và đang được đào tạo nâng trình độ chuẩn***

- Tổng số: … người.

***1.2. Số giáo viên được hỗ trợ kinh phí đào tạo***

- Tổng số: … người.

- Kinh phí đào tạo đã chi trả (ĐVT: triệu đồng):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Tổng số** | **Kinh phí đào tạo đã hỗ trợ cho giáo viên** | **Nguồn kinh phí** |
| Năm 2020 |  |  |  |
| Năm 2021 |  |  |  |
| Năm 2022 |  |  |  |
| Năm 2023 |  |  |  |
| Năm 2024 |  |  |  |

***1.3. Phương thức đào tạo đã thực hiện***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Giao nhiệm vụ** | **Đặt hàng** | **Đấu thầu** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** |
| Năm 2020 |  |  |  |
| Năm 2021 |  |  |  |
| Năm 2022 |  |  |  |
| Năm 2023 |  |  |  |
| Năm 2024 |  |  |  |

***Ghi chú:***

* (1) Ghi rõ đơn vị được giao nhiệm vụ vào bảng
* (2) Ghi rõ đơn vị đã đặt hàng vào bảng
* (3) Ghi rõ đơn vị đã trúng thầu vào bảng
* Trường hợp không thực hiện được theo 3 phương thức nêu trên thì cho biết lý do.

1. **Góp ý, đánh giá dự thảo Nghị định**

* Tổng số người tham gia góp ý: …. người.
* Chia theo đối tượng:

+ CBQL: … người;

+ Giáo viên: … người;

+ Khác: … người (ghi rõ là đối tượng nào).

* Nội dung góp ý:

| **STT** | **Nội dung dự kiến điều chỉnh** | **Số người đồng ý** | | | **Số người không đồng ý** | | | **Đề xuất điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *Tổng* | *GV* | *CBQL* | *Tổng* | *GV* | *CBQL* |  |
| **1** | **Về phương thức đào tạo** |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Bỏ phương thức đấu thầu |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Giữ lại phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Cho phép giáo viên chủ động lựa chọn, đăng ký học nâng trình độ chuẩn trực tiếp với cơ sở đào tạo |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Điều kiện để giáo viên được tự đăng ký đào tạo:  - Các ngành hoặc chuyên ngành mà giáo viên đăng ký đào tạo không đủ điều kiện mở lớp theo phương thức giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng  - Được sự đồng ý bằng văn bản của hiệu trưởng hoặc giám đốc cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang công tác. Văn bản đồng ý phải có thông tin về ngành hoặc chuyên ngành đào tạo, cơ sở đào tạo, thời gian đào tạo. |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** | **Về kinh phí đào tạo** |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Bổ sung rõ đối tượng được hỗ trợ kinh phí đào tạo bao gồm cả giáo viên công lập, dân lập, tư thục thuộc đối tượng nâng trình độ chuẩn được đào tạo |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Quy định rõ kinh phí hỗ trợ được xác định bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Giáo viên tự đăng ký trực tiếp với cơ sở đào tạo được thanh toán kinh phí đào tạo bằng mức thu học phí theo hóa đơn của cơ sở đào tạo sau khi được cấp bằng tốt nghiệp |  |  |  |  |  |  |  |
| **3** | **Về quyền của nhà giáo** |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Quy định rõ giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn được cơ quan quản lý, sử dụng tạo điều kiện tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Quy định rõ giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn được thanh toán tiền học phí bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo nơi giáo viên theo học |  |  |  |  |  |  |  |
| **4** | **Về việc thanh toán cho những giáo viên đã tự túc kinh phí đào tạo** |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Những giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc đối tượng phải thực hiện nâng trình độ chuẩn đã được cấp bằng tốt nghiệp đạt yêu cầu về trình độ chuẩn được đào tạo của cấp học đang giảng dạy kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 nhưng chưa được cơ quan, đơn vị nào thanh toán học phí đào tạo thì được truy lĩnh, chi trả học phí đào tạo |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Mức tiền được truy lĩnh, chi trả bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo tại thời điểm giáo viên theo học |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thanh toán kinh phí đào tạo hướng dẫn cụ thể danh mục chứng từ giáo viên cần cung cấp để được thanh toán |  |  |  |  |  |  |  |
| **5** | **Về việc chi trả kinh phí hỗ trợ cho giáo viên mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP** |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Trong thời gian thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo, những giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 72 Luật Giáo dục 2019, làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp được hưởng chính sách theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. |  |  |  |  |  |  |  |

* Trường hợp điều chỉnh phương thức đào tạo nâng trình độ chuẩn như dự thảo Nghị định thì đơn vị sẽ lựa chọn phương thức nào? Vì sao?
* Trường hợp thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định thì sẽ có bao nhiêu giáo viên được chi trả? Số tiền dự tính cần chi trả? Khả năng đáp ứng của địa phương? Trường hợp có khó khăn, đề nghị nêu rõ lý do và đề xuất?
* Ý kiến góp ý khác (nếu có):

1. **Góp ý dự thảo Tờ trình Chính phủ**

**HIỆU TRƯỞNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*